

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																															Tháng Ngày Tuần																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	01-2026				02-2026				03-2026				04-2026				05-2026				06-2026				07-2026																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
					5	12	19	26	2	9	16	23	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
					10	17	24	31	7	14	21	28	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
1	Giáo dục thể chất 1/ Physical Education 1 *	15																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Trần Thị Lan Hương

Trần Thị Lan Hương

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Thanh Hải

Đinh Thị Thanh Hải

THỜI KHOÁ BIỂU LỚP LIÊN KẾT LK1- KHÓA 2 HỌC KỲ I (2025 - 2026)

- Từ ngày 19/01 đến ngày 31/01/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	LK1-K2	Hóa ĐC-VC* (2,3,4,5)	Thống kê dược* (2,3,4,5)	Nhập môn dược khoa* (2,3,4,5)	Tin học UD (1,2,3) Thống kê dược* (4,5)	Hóa sinh và SHPT tế bào1* (2,3,4,5)	Hóa ĐC-VC* (2,3,4,5)

- Từ ngày 02/02 đến ngày 07/02/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	LK1-K2	Hóa ĐC-VC (2,3,4,5) GD3	Thống kê dược* (3,4,5)	Nhập môn dược khoa* (2,3,4,5)	Tin học UD (2,3,4,5) GD 3	Hóa sinh và SHPT tế bào1 (2,3,4,5) GD 3	

- Từ ngày 09/02 đến ngày 28/02/2026: Nghỉ Tết Nguyên đán

- Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 07/03/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	LK1-K2	Hóa ĐC-VC (2,3,4,5) GD 3		Nhập môn dược khoa (2,3,4,5) GD 3	Tin học UD (2,3,4,5) GD 3	Hóa sinh và SHPT tế bào1 (2,3,4,5) GD 3	
C	LK1-K2		Thống kê dược (6,7,8,9) GD 3		TT Tin học UD	TT Tin học UD	

• Từ ngày 09/03/2026 đến ngày 14/03/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	LK1-K2	Hóa ĐC-VC (2,3,4,5) GD 3		Nhập môn dược khoa (2,3,4,5) GD 3	Tin học UD (2,3,4,5) GD 3	Hóa sinh và SHPT tế bào1 (2,3,4,5) GD 3	
C	LK1-K2	TT HĐCVC	Thống kê dược (6,7,8,9) GD 3		TT Tin học UD		

• Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 21/03/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	LK1-K2	Hóa ĐC-VC (2,3,4,5) GD 3		Nhập môn dược khoa (2,3,4,5) GD 3	Tin học UD (2,3,4,5) GD 3	Hóa sinh và SHPT tế bào1 (2,3,4,5) GD 3	
C	LK1-K2	TT HĐCVC	Thống kê dược (6,7,8,9) GD 3				

• Từ ngày 23/03/2026 đến ngày 28/03/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	LK1-K2	Hóa ĐC-VC (2,3,4,5) GD 3		Nhập môn dược khoa (2,3,4) GD 3	Tin học UD (2,3,4,5) GD 3	Hóa sinh và SHPT tế bào1 (2,3,4,5) GD 3	
C	LK1-K2	TT HĐCVC	Thống kê dược (6,7,8) Hóa sinh và SHPT tế bào1 (9,10) GD 3				

Ghi chú: (*) Phần nội dung bảo lưu đã học cùng K80, SV không học tập trung